TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỤC NGẠN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2020/HSST
Ngày 04/03/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN - TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Hiếu.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Tất Bẩy.
2. Ông Bùi Ngọc Sơn.

- Thư ký phiên toà: Ông Diệp Văn Vĩ – Thư ký Toà án nhân dân huyện Lục Ngạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn tham gia phiên toà: Ông Trần Quang Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2020 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Lục Ngạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2020/HSST ngày 18 tháng 02 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2020/QĐXXST - HS ngày 20 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên**: Nguyễn Văn D,** sinh năm 1973**.** Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: P, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông: Nguyễn Văn L, sinh năm 1945 và bà: Mai Thị H8, sinh năm 1950 (đã chết); Có vợ: Nguyễn Thị H9, sinh năm 1977 và Con: Có hai con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2001; Anh chị em ruột: Có năm anh chị em, bị cáo là thứ hai; Tiền án: 02 tiền án.

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 179/2011/HSST ngày 30/8/2011 của Tòa án nhân dân Thành phố Bắc Giang xử tuyên phạt Nguyễn Văn D 02 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy" thời hạn tù tính từ 30/6/2011. Phạt bổ sung 5.000.000 đồng và chịu 200.000 đồng án phí HSST. Đến ngày 30/9/2013 chấp hành xong án phạt tù về địa phương. Ngày 02/02/2012 chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm. Chưa chấp hành khoản tiền phạt 5.000.000 đồng. Tính đến thời điểm phạm tội lần này chưa được xóa án tích.

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 88/2014/HSST ngày 15/9/2014 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 (tái phạm); Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt

Nguyễn Văn D 03 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy" thời hạn tù tính từ ngày 12/5/2014. Phạt bổ sung 6.000.000 đồng và buộc phải chịu 200.000 đồng án phí HSST. Đến ngày 12/5/2017 Nguyễn Văn D chấp hành xong hình phạt tù về địa phương. Ngày 31/12/2014 chấp hành 1.645.000 đồng tiền phạt, số tiền còn lại và án phí chưa thi hành. Tính đến thời điểm phạm tội lần này chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Nhân Thân: Tại Quyết định số 4470/QĐ-UBND ngày 30/12/2008 của Chủ tịch UBND huyện Lục Ngạn quyết định đưa Nguyễn Văn D vào cơ sở giáo dục tại Trung tâm giáo dục lao động tỉnh Bắc Giang, thời gian từ 30/12/2008 đến 30/12/2009 D đã chấp hành xong.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 89/2019/HSST ngày 26/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn đã xử tuyên phạt Nguyễn Văn D 03 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" xẩy ra vào ngày 01/7/2019, có trị giá là **4.467.691đ** và buộc Nguyễn Văn D phải trả cho Lương Văn T9 1.085.000 đồng và chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 09/12/2019 D có đơn kháng cáo đến nay Bản án chưa có hiệu lực pháp luật.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/12/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Bắc Giang (Có mặt tại phiên tòa).

* Bị hại: Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1991(Vắng mặt, có đơn vắng mặt).
Trú tại: Thôn B, xã B, huyện L, Bắc Giang.

* Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh Nông Văn L, sinh năm 1982 (Vắng mặt, có đơn vắng mặt).
Trú tại: Thôn T, xã T, huyện L, Bắc Giang mặt.

2/ Anh Hoàng Văn C, sinh năm 1987 (Vắng mặt, có đơn vắng mặt).
Trú tại: Thôn B, xã B, huyện L, Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 26/11/2019, Nguyễn Văn D, sinh năm 1973, trú tại thôn P, xã B, huyện L, điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu SunFat, màu sơn đỏ (không rõ biển số) đi từ nhà ra Quốc lộ 31 theo hướng Bắc Giang - Sơn Động với mục đích để nhặt sắt vụn bán lấy tiền tiêu. Khi đến địa phận Thôn B, xã B, huyện L thì D nhặt được 02 bao tơ dứa ở rìa đường để đựng sắt vụn, khi đến khu vực công trình đang xây dựng nhà của gia đình anh Hoàng Văn T, sinh năm 1991, trú tại Thôn B, xã B, huyện L, D đi vào phía trong nhà đang xây dựng, quan sát thấy 04 (bốn) tấm cốt pha âm dương làm bằng kim loại để ở trước cửa nhà, không có ai trông coi, nên D nảy sinh ý định lấy trộm những tấm cốt pha đó mang đi bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Rồi D bê mỗi lần một tấm ra chỗ đỗ xe mô tô, sau đó D bê hai tấm lên xe mô tô chở đến quán thu mua phế liệu T của gia đình

anh Nông Văn L, sinh năm 1982, trú tại thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang để trước cửa bên phải (Từ Quốc lộ 31 nhìn vào), rồi tiếp tục quay lại hai lần để chở tiếp hai tấm cốt pha và 02 bao tơ dứa đựng sắt vụn, sau đó D đi về nhà ngủ. Đến khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày Nguyễn Văn D đi xe mô tô nhãn hiệu SunFat đến quán thu mua phế liệu T để bán 04 (bốn) tấm cốt pha âm dương làm bằng kim loại cho anh Linh với tổng trọng lượng là 170kg (Một trăm bảy mươi kilôgam) bán với giá 5.000đồng/1kg được 850.000đồng và bán 02 bao sắt vụn có tổng trọng lượng là 28kg (Hai mươi tám kilôgam) được 200.000 đồng. Số tiền có được D đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết. Đến sáng ngày 26/11/2019, anh Hoàng Văn T đi ra ngôi nhà đang xây của gia đình thì phát hiện bị mất trộm 04 (bốn) tấm cốt pha âm dương làm bằng kim loại, ngay sau đó anh T có gọi điện thoại báo cho anh Hoàng Văn C, sinh năm 1987, trú tại Thôn B, xã B, huyện L biết sự việc, rồi cùng nhau đi tìm. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày thì phát hiện thấy 04 (bốn) tấm cốt pha đó của gia đình bị mất trộm đang để ở trên chiếc xe ô tô tải biển số 98C-089.21 của anh Nông Văn L, sau đó anh T trình báo Công an xã B, huyện Lục Ngạn. Quá trình triệu tập và làm việc Nguyễn Văn D thừa nhận đã trộm cắp số tài sản trên của gia đình anh T và bán cho anh Nông Văn L.

Cùng ngày 26/11/2019, anh Nông Văn L đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn 04 (bốn) tấm cốt pha âm dương làm bằng kim loại gồm: 02 (hai) tấm cốt pha âm dương làm bằng kim loại có kích thước (400 x 28 x 4)cm có tổng trọng lượng là 83kg; 01 (một) tấm cốt pha âm dương làm bằng kim loại có kích thước (400 x 30 x 4,5)cm có trọng lượng là 42,5kg và 01 (một) tấm cốt pha âm dương làm bằng kim loại có kích thước (400 x 31 x 4,5)cm có trọng lượng là 43kg; 03 bao sắt vụn tổng trọng lượng 28kg; 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô số 047.55 mang tên chủ xe Nông Văn L, sinh năm 1982, địa chỉ T, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang, biển số đăng ký 98C-089.21; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của xe ô tô biển số 98C-089.21.

Ngày 27/11/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã tiến hành trích xuất từ camera an ninh của gia đình anh Nông Văn L 02 (hai) đoạn vi deo ghi lại diễn biến sự việc mua bán giữa anh Linh và Nguyễn Văn D, được sao lưu vào đĩa DVD có chữ Maxell AAA được niêm phong vào trong phong bì thư dán kín có chữ "Công an huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang" có chữ ký của những người liên quan.

Ngày 09/12/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã tiến hành mở niêm phong đoạn video thu giữ tại gia đình anh Nông Văn L và trích in thành bản ảnh để Nguyễn Văn D, Nông Văn L xác định mình trong ảnh, kết quả: Nguyễn Văn D xác định người mặc áo khoác màu ghi, quần bò, đội mũ màu đen chính là mình; Nông Văn L xác định khi đó Linh mặc áo phông cộc tay màu xanh

nhạt, mặc quần xoóc màu trắng, còn D là người mặc áo khoác màu ghi, quần bò, đội mũ màu đen.

Ngày 13/01/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn cho Nguyễn Văn D, Hoàng Văn T nhận dạng qua ảnh đối với 04 (bốn) tấm cốt pha âm dương làm bằng kim loại mà D đã trộm cắp của anh T. Kết quả Nguyễn Văn D, Hoàng Văn T đều nhận ra bức ảnh số 04 (bốn) là tài sản mà D đã trộm cắp của anh T vào ngày 26/11/2019.

Ngày 05/12/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn yêu cầu định giá tài sản 04 (bốn) tấm cốt pha âm dương làm bằng kim loại. Tại bản kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐ ngày 09/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lục Ngạn, xác định 04 (bốn) tấm cốt pha âm dương làm bằng kim loại có giá trị ở vào thời điểm chiếm đoạt là 2.156.800 đồng (Hai triệu một trăm năm sáu nghìn tám trăm đồng).

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản kết luận điều tra và Bản cáo trạng đã truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không oan sai, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đối với người bị hại và những người liên quan vắng mặt nhưng đều có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu đề nghị bị cáo phải bồi thường dân sự.

Tại bản Cáo trạng số: 15/CT-VKS-HS ngày 13 tháng 02 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà sau khi phân tích tính chất vụ án, giữ nguyên quyết định truy tố tại bản Cáo trạng đối với bị cáo và đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D như sau:

- □p dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam, giữ 24/12/2019.

* Về trách nhiệm dân sự: Anh Hoàng Văn T, Nguyễn Văn C đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nông Văn L không đề nghị bị cáo phải bồi thường nên không đặt ra xem xét.

* Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Ngạn, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như vậy là hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người bị hại, người liên quan: Tại phiên tòa người bị hại Hoàng Văn T, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nông Văn L, Hoàng Văn C đều vắng mặt và có đơn xin xử vắng mặt.

Căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vắng mặt theo qui định của pháp luật.

[3] Nội dung vụ án: Nguyễn Văn D là người đã có tiền án, tính đến thời điểm phạm tội lần này chưa được xóa án tích. Vào đêm ngày 26/11/2019, Nguyễn Văn D lại có hành vi trộm cắp 04 tấm cốt pha âm dương bằng kim loại tại khu vực xây dựng của gia đình anh Hoàng Văn T sau đó bán cho anh Nông Văn L. Hội đồng định giá tài sản kết luận giá trị tài sản ở thời điểm bị chiếm đoạt là 2.156.800 đồng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo, lời khai báo của người bị hại, người liên quan, biên bản xác định hiện trường, bản ảnh hiện trường, bản ảnh nhận dạng tài sản, vật chứng của vụ án đã thu giữ và kết luận định giá tài sản, như vậy hành vi của bị cáo Nguyễn Văn D đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Do vậy cần có một mức hình phạt thật nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây lên để giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết tăng nặng là tình tiết định khung hình phạt nên không áp dụng là tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Sau khi xem xét toàn diện nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ tránh nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo là người có sức khỏe nhưng lười lao động, chỉ muốn ham chơi và đã sớm đi vào con đường vi phạm pháp luật. Bị cáo đã có 02 tiền án về tội ma túy, tính đến thời điểm phạm tội lần này chưa được xóa án tích, đã bị Tòa án xử phạt về

tội: Trộm cắp tài sản và đã được đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động tỉnh Bắc Giang nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, chứng tỏ bị cáo là người rất coi thường pháp luật nên Hội Đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để tiếp tục giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn lăn hối cải, giá trị tài sản trộm cắp thấp. Do vậy hội đồng xét xử xét thấy chỉ cần xử phạt bị cáo thấp hơn mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, sống phụ thuộc gia đình, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Đối với anh Nông Văn L, sinh năm 1982, trú tại thôn T, xã T, huyện L là người đã mua 04 (bốn) tấm cốt pha âm dương làm bằng kim loại của Nguyễn Văn D, nhưng khi mua anh Linh không biết đây là tài sản do D trộm cắp mà có nên không đặt ra xem xét xử lý Linh về hành vi tiêu tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là có căn cứ.

Đối với Xe ô tô tải biển số 98C - 089.21 là tài sản thuộc sở hữu của anh Nông Văn L, quá trình điều tra xác định không liên quan đến vụ án do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn không đặt ra xem xét xử lý là có căn cứ.

[8] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu SunFat, màu sơn đỏ (không có biển số) mà Nguyễn Văn D sử dụng vào mục đích trộm cắp tài sản, sau khi thực hiện hành vi trộm cắp, D đã bán chiếc xe trên cho một người đang trên đường đi thu mua sắt vụn không quen biết ở khu vực L, xã G với giá 500.000 đồng. Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã Thông báo truy tìm vật chứng và xác minh trên địa bàn nhưng đến nay chưa có kết quả. Cơ quan Cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục xác minh khi nào thu giữ được sẽ xử lý sau là có căn cứ nên không đặt ra xem xét.

[09] Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã ra các Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Hoàng Văn C là chủ sở hữu hợp pháp 04 (bốn) tấm cốt pha âm dương làm bằng kim loại do vậy không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với 03 (ba) bao sắt vụn có trọng lượng 28 kg D bán cho Nông Văn L, quá trình điều tra xác định số sắt vụn trên là do D đi gom, nhặt được, không phải là tài sản trộm cắp, không liên quan đến vụ việc này và một số tài sản khác gồm: 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô số 047.55 mang tên chủ xe Nông Văn L, sinh năm 1982, địa chỉ T, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang, biển số đăng ký 98C-089.21; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm

dân sự của xe ô tô biển số 98C-089.21 đều là tài sản thuộc sở hữu của anh Nông Văn L do vậy cơ quan Cảnh sát điều tra công an an huyện Lục Ngạn đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Nông Văn L là có căn cứ nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Anh Hoàng Văn T, Nguyễn Văn C, Nông Văn L đều không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nên không đặt ra xem xét.

[11] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 136; Điều 333 và Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt Nguyễn Văn D 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 24/12/2019.

Án phí: Bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Công an huyện Lục Ngạn;
- TAND Tỉnh Bắc Giang;
- THADS huyện lục ngạn;
- Người tham gia tố tụng;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- UBND xã B;
- Sơ tư pháp;
- Lưu hồ sơ.

T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Văn Hiếu

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Hiếu